| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ YÊN BÁI-TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 189/2024/QĐST-HNGĐ | *TP. Yên Bái, ngày 26 tháng 11 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 397/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thanh H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ F, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số G H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thanh H và anh Nguyễn Việt T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2015 cho chị Mai Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi. Giao cháu Nguyễn Hải L,

sinh ngày 26 tháng 8 năm 2019 cho anh Nguyễn Việt T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi.

Chị H, anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Mai Thanh H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phố số AA2024/0001156 ngày 30-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị H được trả lại số tiền là 150.000đồng.

Anh Nguyễn Việt T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS TP. Yên Bái;
- UBND p. Minh Tân, TP.Yên Bái;
(Giấy CNKH số 19, quyển số 01 ngày 03-4-2015)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thủy**